

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM
CHI NHÁNH THỦ ĐỨC

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1293/TB-TĐU-HCNS

TP. Thủ Đức, ngày 31 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

- Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016;
- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;
- Căn cứ Chứng thư thẩm định ngày 24/12/2024 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Vinacontrol;
- Căn cứ Tờ trình phương án xử lý TSBĐ của khách hàng Công ty TNHH Bao Bì Long Thành Đạt ngày 25/12/2024 của Bp Xử lý TSBĐ;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xử lý TSBĐ Cơ sở số 01./2024/BB-VCB-HĐXLTSBĐCS ngày 25/12/2024 về việc xử lý TSBĐ cho khoản nợ của Công ty TNHH Bao Bì Long Thành Đạt;

Nay, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thủ Đức (Vietcombank Thủ Đức) thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với thông tin cụ thể như giá như sau:

1. Đơn vị có tài sản: Vietcombank Thủ Đức.

- **Địa chỉ tài sản:** số 50A đường Đặng Văn Bi, Khu phố 4, phường Bình Thọ, Tp. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

2. Thông tin tài sản bán đấu giá:

STT	TÀI SẢN ĐẤU GIÁ	GIÁ BÁN KHỞI ĐIỂM
TS1	- Tên tài sản: bất động sản là QSDĐ tọa lạc tại thửa đất số 1030, tờ bản đồ số 11, địa chỉ ấp Bình Phú, xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. - Diện tích: 732,7 m². - Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng - Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 521,4m²; đất trồng cây hàng năm khác 211,3 m². - Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất 521,4 m²; được tặng cho đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 211,3 m² - Ghi chú: thửa đất có 211,3 m² đất trồng cây hàng năm khác thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường bộ	2.824.963.200 VNĐ

Hồ sơ pháp lý tài sản sẽ được cung cấp cho đơn vị tổ chức đấu giá được lựa chọn.

- 3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá:** Mọi tổ chức Đấu giá tài sản phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng tiêu chí quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 và Điều 3 và Phụ lục I ban hành theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, cụ thể như sau:

STT	NỘI DUNG	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0

STT	NỘI DUNG	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20%	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số	4,0

12437
GÂN HÂN
NGOẠI TH
VIỆT NAI
CHI NHÂN
THỦ ĐỨ
ỨC - TP. H

STT	NỘI DUNG	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
	17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành công tài sản công trên địa bàn Tp.HCM, có giá khởi điểm trên 500 triệu đồng với giá trúng đấu giá cao hơn giá khởi điểm tối thiểu 80% (Cung cấp biên bản đấu giá chứng minh)	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện

STT	NỘI DUNG	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

4. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký:

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia: đến hết giờ hành chính ngày 10/01/2025
- Phương thức nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.
- Thông tin liên hệ và địa điểm nộp hồ sơ tham gia tổ chức đấu giá: Vietcombank Thủ Đức, địa chỉ: Số 50A đường Đặng Văn Bi, khu phố 4, phường Bình Thọ, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh. Thông tin liên hệ: Mr: Phạm Hoàng Vũ, Chuyên viên quản lý khoản CTD CVD, Sdt: 0908862805.

Lưu ý: Người nộp hồ sơ phải có giấy giới thiệu của đơn vị, tổ chức bán đấu giá tài sản và mang theo CMND hoặc CCCD. Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được Vietcombank Thủ Đức lựa chọn.

Thông báo này thay cho giấy mời và được thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản và trang Website: <https://dgts.moj.gov.vn>

Rất mong nhận được sự hợp tác của các Đơn vị tổ chức đấu giá tài sản./

**PHÓ GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH ĐIỀU HÀNH**

Nơi nhận:

- Các Công ty;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Tùng

